

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2025

Thực hiện Công văn số 1811/SKHĐT-ĐKKD ngày 29/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2025. Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2025 cụ thể như sau:

Phần I
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ,
HỢP TÁC XÃ NĂM 2024

Trên cơ sở thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao về phát triển kinh tế, hợp tác xã, trên cơ sở kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2024, UBND huyện Văn Quan đánh giá các kết quả đạt được theo các nội dung chủ yếu sau:

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2024

1. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã

a) Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã, tổ hợp tác (HTX, LH HTX, THT)

*** Hợp tác xã:**

- **Tổng số HTX trên địa bàn huyện:** Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện có 36 HTX, vượt kế hoạch đề ra trong năm 2024.

- **Số Hợp tác xã thành lập mới:** Trong 6 tháng đầu năm 2024 có 03 HTX thành lập mới (HTX sản xuất Nông nghiệp và Thương mại Phúc An, HTX Đại Quân, HTX Xây dựng và Thương mại Hoàng gia).

- **Số HTX giải thể:** Trong 6 tháng đầu năm 2024 chưa phát sinh HTX giải thể.

- Số HTX phân theo ngành, lĩnh vực như sau:

+ Lĩnh vực Nông - Lâm - Ngư nghiệp: 33 HTX.

+ Lĩnh vực Thương mại - Du lịch và lĩnh vực khác: 03 HTX.

- **Số HTX tạm ngừng hoạt động:** 01 HTX (HTX Liên Minh Phát đang có thông báo xin gia hạn thời gian ngừng hoạt động từ 1/4/2024 - 31/5/2025). Lý do: Sau khi thành lập, HTX Liên Minh Phát đã tiến hành xin chủ trương đầu tư khu du lịch cộng đồng xã Liên hội. Tuy nhiên do ảnh hưởng kéo dài từ đại dịch Covid-19 gây suy thoái nền kinh tế đối với tất cả ngành nghề kinh doanh dịch vụ (nhất là lĩnh

vực Du lịch - mục tiêu đầu tư chính của HTX), nhận định giai đoạn này chưa phù hợp để Hợp tác xã tập trung đầu tư, do vậy Hợp tác xã xin ngừng hoạt động để có thêm thời gian chờ đợi cơ hội đầu tư.

- **Số HTX không hoạt động nhưng vẫn tồn tại trên sổ sách, gồm:** Các Hợp tác xã không còn hoạt động có tên trên hệ thống đăng ký thông tin quốc gia về HTX gồm: HTX Thương mại Công bằng Văn Quan, HTX Yên Thành (xã Yên Phúc); HTX Nông - Lâm sản Quang Huy (xã Tràng Phái); HTX Nông - Lâm nghiệp Thảo Nguyên (xã Tràng Phái). Các HTX này không còn hoạt động, có tên trên hệ thống đăng ký nhưng không liên lạc được với người đại diện theo pháp luật.

- **Số HTX thay đổi nội dung ngành nghề kinh doanh:** Từ đầu năm hiện có 04 HTX thay đổi ngành nghề kinh doanh, địa điểm, vốn Điều lệ, thành viên,...: HTX Đức Thắng Lạng Sơn, HTX Hà Phát - Khánh Khê, HTX Trân Quý, HTX Nông sản sạch Lạng Sơn.

*** Liên hiệp Hợp tác xã**

Theo thống kê, trên địa bàn huyện chưa có Liên hiệp hợp tác xã.

*** Tổ hợp tác**

Tính đến thời điểm hiện tại, toàn huyện có 25 Tổ hợp tác dùng nước với 148 thành viên, do UBND các xã, thị trấn trên địa bàn thành lập nhằm mục đích duy trì quản lý, bảo vệ, bảo dưỡng và sử dụng các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện.

Ngoài các Tổ hợp tác dùng nước, trên địa bàn huyện không có Tổ hợp tác nào thành lập dựa trên hợp đồng hợp tác giữa các cá nhân, có chứng thực của chính quyền địa phương.

*** Tình hình hoạt động**

- **Hợp tác xã:** Trong tổng số 36 Hợp tác xã trên địa bàn hiện nay, chỉ có một số ít HTX thường xuyên tạo việc làm cho xã viên, thu nhập thành viên HTX tương đối ổn định như: Hợp tác xã nông sản sạch Lạng Sơn với mô hình trồng trồng bí nụ, các loại rau sạch; Hợp tác xã Văn Quan Xanh với mô hình ươm giống các loại cây trồng, HTX chăn nuôi Lùng Khoang với mô hình chăn nuôi lợn; HTX Trân Quý trồng trồng trồng trồng trồng rau, đậu và các loại hoa, chăn nuôi và sản xuất giống trâu bò, cho thuê xe, vận tải hành khách, HTX Thuận Phát Tràng Phái trồng và buôn bán thương mại các loại nấm ăn, nấm nguyên liệu,...các HTX còn lại hoạt động cầm chừng, một số ít HTX không hoạt động, một số HTX thành lập mới chưa có báo cáo nên chưa đánh giá được hiệu quả hoạt động.

Phần đa các HTX không thực hiện việc báo cáo, chỉ có một số ít HTX thực hiện phân loại và đánh giá theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư nên cơ quan phụ trách lĩnh vực HTX gặp rất nhiều khó khăn trong việc rà soát, xếp loại, đánh giá tình hình hoạt động của các HTX để tổng hợp báo cáo.

Tổ hợp tác: Toàn huyện hiện có 25 Tổ hợp tác dùng nước với 148 thành viên, do UBND các xã, thị trấn trên địa bàn thành lập nhằm mục đích duy trì quản lý, bảo vệ, bảo dưỡng và sử dụng các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện.

Ngoài các Tổ hợp tác dùng nước, trên địa bàn huyện không có Tổ hợp tác nào thành lập dựa trên hợp đồng hợp tác giữa các cá nhân, có chứng thực của chính quyền địa phương.

Đa số Tổ hợp tác trên địa bàn quy mô nhỏ, tổ chức quản lý gọn nhẹ. Những người quản lý Tổ hợp tác là những người lao động chưa qua đào tạo, thành viên tham gia Tổ hợp tác cũng như cán bộ quản lý chỉ qua kinh nghiệm thực tế, chưa qua đào tạo. Hoạt động của Tổ hợp tác còn đơn lẻ, chưa có sự liên kết trong hoạt động để tiếp cận cũng như đề nghị hỗ trợ những chính sách và giải quyết những khó khăn trong quá trình hoạt động.

b) Về thành viên, lao động của HTX

- Về thành viên HTX:

+ Tổng số số thành viên của HTX: 386 thành viên, trong đó thành viên mới trong 6 tháng đầu năm 2024 là 35 thành viên.

+ Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTX là: 386 người, số lao động thường xuyên 386 thành viên HTX.

- Về trình độ cán bộ quản lý HTX:

+ Tổng số cán bộ quản lý HTX: 134 người. Trong đó: Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo trình độ cao đẳng, đại học trở lên 25 người; trình độ sơ, trung cấp 10 người, số còn lại chưa qua đào tạo hoặc chỉ được đào tạo thông qua các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn ngày 99 người, số lượng cán bộ có chuyên môn cao chưa nhiều nên chưa đáp ứng được yêu cầu về quản lý trong điều kiện hiện nay.

- Liên hiệp Hợp tác xã:

Theo thống kê, trên địa bàn huyện chưa có Liên hiệp hợp tác xã.

- Tổ hợp tác:

Tính đến thời điểm hiện tại, toàn huyện có 25 Tổ hợp tác dùng nước với 148 thành viên, do UBND các xã, thị trấn trên địa bàn thành lập nhằm mục đích duy trì quản lý, bảo vệ, bảo dưỡng và sử dụng các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện.

Ngoài các Tổ hợp tác dùng nước, trên địa bàn huyện không có Tổ hợp tác nào thành lập dựa trên hợp đồng hợp tác giữa các cá nhân, có chứng thực của chính quyền địa phương.

c) Về trình độ quản lý HTX, LH HTX, THT

- Hợp tác xã: Tổng số cán bộ quản lý HTX: 134 người, trong đó: Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo trình độ cao đẳng, đại học trở lên 25 người; trình độ sơ, trung cấp 10 người, số còn lại chưa qua đào tạo hoặc chỉ được đào tạo thông qua các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn ngày 99 người, số lượng cán bộ có chuyên

môn cao chưa nhiều nên chưa đáp ứng được yêu cầu về quản lý trong điều kiện hiện nay.

- **Tổ hợp tác:** Cán bộ quản lý tổ hợp tác chủ yếu là chưa qua đào tạo.

2. Đánh giá theo lĩnh vực

a) Lĩnh vực Nông - Lâm - Ngư nghiệp

Trên địa bàn huyện hiện nay có 33 HTX hoạt động theo lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp, nguồn vốn 100% do các thành viên HTX đóng góp. Tài sản do các hộ gia đình dùng tài sản của mình để thực hiện sản xuất. Tổng số vốn đăng ký hoạt động trong lĩnh vực này: 81.233 triệu đồng.

Hầu hết các Hợp tác xã hoạt động cầm chừng, ngoài ra do vốn kinh doanh của các HTX ít, còn lúng túng trong phương án sản xuất và tìm đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp nên hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ của các HTX gặp nhiều khó khăn, dẫn đến một số HTX không mở rộng được hoạt động dịch vụ, hiệu quả hoạt động thấp, khả năng đáp ứng nhu cầu cho thành viên hạn chế; doanh thu và thu nhập của thành viên và lao động trong HTX không ổn định.

b) Lĩnh vực Thương mại - Du lịch

Khai thác tiềm năng về du lịch của huyện đang là lĩnh vực được lãnh đạo các cấp, các ngành quan tâm, hiện nay trên địa bàn huyện có 01 HTX hoạt động trong lĩnh vực này. HTX du lịch Hữu Lễ - Hữu Liên thành lập cuối tháng 9/2020; thay đổi bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh (lần 3) tháng 9/2023, với số vốn đăng ký 5.500 triệu đồng, đăng ký đa ngành nghề nhưng ngành nghề chính là khai thác về du lịch và bán các sản phẩm chủ lực của địa phương như Rượu men lá Hữu lễ... Từ khi thành lập đến nay Hợp tác xã không thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động theo quy định, nên chưa đánh giá được hiệu quả.

c) Lĩnh vực khác (Quản lý chợ)

Trên địa bàn có HTX Hà Phát Khánh Khê, HTX Quản lý chợ Diềm He, tổng số vốn đăng ký của 02 HTX này là: 4.450 triệu đồng. Hiện nay cả hai HTX tiếp tục duy trì hoạt động thực hiện cho thuê diện tích mặt bằng bán hàng tại chợ. Đầu tháng 5/2024, HTX Hà Phát Khánh Khê đã thực hiện đăng ký bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh, mở rộng hoạt động của mình trong lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp.

d) Kết quả đánh giá, xếp loại Hợp tác xã năm 2024 theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Số HTX hoạt động tốt: 04 HTX (HTX Văn Quan Xanh; HTX Trân Quý; HTX Nông sản sạch Lạng Sơn; HTX Thuận Phát - Tràng Phái) tỷ lệ 11,11%.

- Số HTX hoạt động khá: 06 HTX (HTX Cao khô Chợ Bãi; HTX Chăn nuôi cá lồng Tân Minh; HTX Quản lý chợ Diềm He; HTX Hà Phát Khánh Khê; HTX Dịch vụ Nông nghiệp Liên Hội; HTX chăn nuôi Lùng Khoang) tỷ lệ 16,67%.

- Số HTX hoạt động trung bình: 03 HTX (HTX Bình An; HTX Sản xuất nông lâm thương mại Trấn Ninh; HTX Bình Minh) tỷ lệ 8,33%.

- Số HTX hoạt động yếu: 14 HTX (HTX Công bằng Văn Quan; HTX Phương Đông; HTX Nông sản sạch Văn Quan; HTX Yên Thành; HTX Xuân Mai; HTX Dịch vụ chăn nuôi Thu hiền; HTX DVNN Thảo Nguyên; HXT Nông - Lâm sản Quang Huy; HTX Minh Dương; HTX du lịch Hữu Lễ - Hữu Liên; HTX Hoàng Gia; HTX kinh doanh tổng hợp xây dựng, thương mại, dịch vụ; HTX chăn nuôi Toàn Sáng; HTX Rau sạch an toàn Phai Xã) tỷ lệ 38,89%.

- HTX không đánh giá xếp loại: 09 HTX (HTX Liên Minh Phát đang tạm ngừng hoạt động; HTX tổng hợp Tiến Đạt Diêm He; HTX dịch vụ tổng hợp An Sơn; HTX dịch vụ Hôi hữu cơ Văn Quan; HTX dịch vụ Nông - Lâm nghiệp Tri Lễ; HTX Đức Thắng Lạng Sơn và ba HTX thành lập mới 2024 là: HTX SX NN và TM Phúc An, HTX Đại Quân, HTX Xây dựng và Thương mại Hoàng Gia) tỷ lệ 25%.

Trong tổng số 36 Hợp tác xã trên địa bàn hiện nay, chỉ có một số ít HTX thường xuyên tạo việc làm cho xã viên, thu nhập thành viên HTX tương đối ổn định như: Hợp tác xã nông sản sạch Lạng Sơn với mô hình trồng trồng bí nụ, các loại rau sạch; Hợp tác xã Văn Quan Xanh với mô hình ươm giống các loại cây trồng, HTX chăn nuôi Lùng Khoang với mô hình chăn nuôi lợn; HTX Trần Quý trồng trọt chăn nuôi hỗn hợp, trồng rau, đậu và các loại hoa, chăn nuôi và sản xuất giống trâu bò, cho thuê xe, vận tải hành khách, HTX Thuận Phát Tràng Phái trồng và buôn bán thương mại các loại nấm ăn, nấm nguyên liệu,...các HTX còn lại hoạt động cầm chừng, một số ít HTX không hoạt động, một số HTX thành lập mới chưa có báo cáo nên chưa đánh giá được hiệu quả hoạt động.

Phần đa các HTX không thực hiện việc báo cáo, chỉ có một số ít HTX thực hiện phân loại và đánh giá theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư nên cơ quan phụ trách lĩnh vực HTX gặp rất nhiều khó khăn trong việc rà soát, xếp loại, đánh giá tình hình hoạt động của các HTX để tổng hợp báo cáo.

3. Đánh giá tác động của Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác với thành viên, kinh tế hộ thành viên

a) Về kinh tế

HTX, THT giúp cải thiện thu nhập của thành viên. Thông qua HTX, THT, những người sản xuất nhỏ tập hợp được nguồn lực nhỏ lẻ (đất đai, vốn đầu tư, công cụ sản xuất, sức lao động,...) của từng thành viên làm tiền đề để phát triển sản xuất với quy mô hiệu quả hơn. Sản xuất nhỏ, phân tán được tổ chức lại, có sự điều phối chung thống nhất và hợp tác tương trợ lẫn nhau giữa các thành viên. Thành viên HTX, THT được cung cấp dịch vụ hỗ trợ sản xuất, kinh doanh từ HTX do chính mình đồng sở hữu và tham gia vào các quá trình ra quyết định tổ chức quản lý. Nhờ vậy, khi tham gia HTX, giá trị sản phẩm, lợi nhuận và hiệu quả sản xuất của những người sản xuất nhỏ được tăng lên; qua đó từng bước cải thiện thu nhập và đời sống của họ.

b) Về văn hóa

Phát triển HTX, THT định hướng con người trong xã hội phát triển theo tư tưởng nhân văn, nhân đạo. Nguyên tắc tương trợ trong HTX, THT sẽ tạo nên ý thức sẵn sàng đoàn kết, tương thân, tương ái, hỗ trợ lẫn nhau giữa các thành viên. Nguyên tắc này được phát huy và áp dụng hiệu quả không chỉ trong nội bộ HTX, mà sẽ dần dần lan tỏa trong cộng đồng. Khi các HTX ở các địa bàn, các vùng, khu vực cùng thực hiện sẽ có tác động tích cực đến đời sống văn hóa, xã hội của địa phương.

c) Về chính trị

Các HTX giải quyết nhiều việc làm cho người lao động, góp phần làm giảm tệ nạn xã hội, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, gia tăng sự gắn kết cộng đồng. Thu nhập của người lao động trong các HTX từng bước ổn định, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của các thành viên.

d) Về xã hội

Các THT, HTX hoạt động hiệu quả, tạo điều kiện cho thành viên tổ chức sản xuất ổn định và hiệu quả, đời sống thành viên được nâng lên. Thành viên có điều kiện, khả năng đóng góp xây dựng hạ tầng phục vụ sản xuất, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, góp phần hoàn thành các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới. Hoạt động của các THT, HTX nông nghiệp góp phần thực hiện hiệu quả các giải pháp giảm nghèo, an sinh xã hội. Thành viên của các THT, HTX không chỉ hợp tác thụ hưởng lợi ích kinh tế mà còn thụ hưởng các chính sách phát triển văn hóa - xã hội trong cộng đồng, được tham gia các hoạt động phúc lợi xã hội, giúp cho các thành viên cải thiện, nâng cao đời sống, góp phần xây dựng tình làng, nghĩa xóm, gắn kết, giữ gìn an ninh trật tự và sự ổn định ở nông thôn.

II. KẾT QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ (KTTT, HTX)

1. Kết quả thi hành pháp luật và các văn bản về kinh tế tập thể, hợp tác xã

Công tác phát triển kinh tế tập thể luôn được lãnh đạo các cấp của huyện quan tâm chỉ đạo, Huyện ủy và Ủy ban nhân dân đã ban hành các Kế hoạch cụ thể như: Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 12/7/2023 về phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã năm 2024; Kế hoạch số 272-KH/HU ngày 24/4/2023 kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới trên địa huyện Văn Quan; Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 31/5/2023 thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới. Kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện, kiểm tra giám sát các chủ trương, chính sách phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã; xây dựng và triển khai thực hiện các Đề án, Kế hoạch, Chương trình nhằm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, Hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của các hợp tác xã, gặp gỡ đối thoại để kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của các Hợp tác xã để có giải pháp hướng dẫn, hỗ trợ. Huyện đã Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 04/5/2024 tổ chức gặp mặt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đầu năm 2024; Công văn số 713/UBND-TCKH về việc xem xét, nghiên cứu, trả lời giải quyết kiến nghị của các Hợp tác xã trên địa bàn; Công văn số 32/UBND-KTHT ngày 05/01/2024 về việc phối hợp thông tin về khảo sát về tình hình ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh.

Thường xuyên nắm chắc tình hình sản xuất, kinh doanh của đơn vị doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất, chú trọng đẩy mạnh công tác khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp, khuyến khích đầu tư các cơ sở sản xuất mới tập trung vào lĩnh vực sản xuất có lợi thế và khả năng phát triển trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách pháp luật về kinh tế tập thể, hợp tác xã như Kết luận số 56-KL/TW của Bộ chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX; Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về kinh tế tập thể; Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ; Nghị quyết 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; Chương trình số 19/Ctr-UBND ngày 23/5/2021 của UBND tỉnh về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025. Vận động, tư vấn thành lập mới Hợp tác xã phù hợp với lĩnh vực, khu vực, địa phương; Kế hoạch số 70/KH-BTVLMHTXVN Kế hoạch tổ chức Tháng hành động vì Hợp tác xã năm 2024. Triển khai, áp dụng Luật Hợp tác xã năm 2023 và Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, cộng đồng hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và các tổ chức, cá nhân liên quan khác thuộc phạm vi, địa bàn quản lý.

Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai rộng rãi trên đài phát thanh huyện, thông qua các hội nghị, cuộc họp của huyện, các xã, thị trấn trên địa bàn. Qua các hoạt động tuyên truyền đã tiếp tục từng bước cải thiện và thay đổi nhận thức của cán bộ, đảng viên và người lao động về vai trò, tầm quan trọng của phát triển kinh tế tập thể; động viên, biểu dương và nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến trong hoạt động của hợp tác xã.

2. Công tác quản lý nhà nước về KTTT

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2478/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển doanh nghiệp và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể huyện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định để phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể của huyện.

Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể còn thiếu kinh nghiệm, do đặc thù công việc nhiều, cán bộ phụ trách lại kiêm nhiệm nên trong những năm qua việc thành lập đoàn kiểm tra đến kiểm tra tình hình hoạt động của các HTX trên địa bàn huyện thường được thực hiện lồng ghép trong các đoàn kiểm tra của huyện.

Căn cứ vào văn bản hướng dẫn và các công văn yêu cầu của cấp trên việc thực chế độ báo cáo theo quy định với cơ quan cấp trên luôn được thực hiện theo đúng quy định, tuy nhiên chất lượng báo cáo chưa được cao. Các HTX không thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Do vậy công tác tổng hợp thông tin, báo cáo chưa được chính xác và rất khó khăn trong công tác tổng hợp và quản lý Hợp tác xã.

3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã

a) Thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo Kế hoạch của UBND tỉnh, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

- Đối với các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo Kế hoạch của UBND tỉnh:

Để tiếp tục tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Huyện ủy huyện Văn Quan đã Ban hành Chỉ thị số 02-CT/HU ngày 04/8/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND của hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn huyện Văn Quan đến năm 2025.

- Đối với công tác chỉ đạo, triển khai, kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển HTX theo Quyết định của Thủ tướng Chính Phủ.

Theo Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ, các chính sách hỗ trợ ưu đãi liên quan đến đất đai, tài chính, tín dụng, đào tạo cán bộ nói chung và hợp tác xã nói riêng có thay đổi; tuy nhiên do đặc điểm miền núi, mặt bằng khó khăn, ưu đãi về đất cho thành phần kinh tế khó thực hiện, ngân sách hỗ trợ cho kinh tế tập thể còn thiếu và hạn chế; quy mô của các hợp tác xã nhỏ, năng lực quản trị yếu, cũng rất khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ngoài nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước.

b) Hỗ trợ xây dựng các mô hình HTX liên kết sản xuất và tiêu thụ chuỗi giá trị sản phẩm theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP của Chính phủ

Căn cứ theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản của tỉnh, UBND huyện đã giao cho ngành chuyên môn chủ trì, phối hợp thực hiện. Hiện nay trên địa bàn huyện đã triển khai các mô hình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm ở một số HTX, tuy nhiên do hoạt động của các HTX trong huyện còn nhỏ lẻ, năng lực còn hạn chế, ứng dụng, chuyển giao các thành tựu khoa học công nghệ vào sản xuất còn chậm, dẫn đến việc thu hút các doanh nghiệp đầu tư tham gia liên kết theo chuỗi rất hạn chế... nên việc liên kết sản xuất và tiêu thụ chuỗi giá trị sản phẩm chưa thực hiện được.

c) Công tác chỉ đạo, quán triệt, phổ biến, triển khai Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh

Ngay từ khi Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019; Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh có hiệu lực thi hành, UBND huyện đã ban hành các văn bản để tuyên truyền, xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị triển khai, thực hiện Nghị quyết.

** Hỗ trợ lãi suất tín dụng:* Thực hiện thường xuyên, đều đặn việc phân bổ, bố trí ngân sách để thực hiện các Nghị quyết hỗ trợ trong lĩnh vực nông nghiệp của tỉnh ban hành. Ngay từ khi Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019; Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh có hiệu lực thi hành, UBND huyện đã ban hành các văn bản để tuyên truyền, xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã tiếp nhận mới 07 hồ sơ thẩm định, đã thực hiện thẩm định thực tế 07 hồ sơ, hiện có 05 hồ sơ đủ điều kiện hỗ trợ lãi suất, 02 hồ sơ không đủ điều kiện hỗ trợ lãi suất. Lũy kế đến hết thời điểm tháng 6/2024, từ khi ban hành nghị quyết hỗ trợ, đã tiếp nhận và đang thực hiện hỗ trợ 74 đối tượng hưởng chính sách, tổng số tiền đã giải ngân cho vay của ngân hàng là 36.530 triệu đồng, dư nợ cho vay hiện hữu là 35.924 triệu đồng.

Lũy kế hỗ trợ lãi suất từ khi ban hành Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND là: 3.327,272 triệu đồng.

Chủ yếu là các hộ cá nhân đề nghị hỗ trợ thực hiện các dự án nuôi trâu bò, nuôi lợn; dự án trồng cây Keo, Hồi, Bạch đàn; trồng cây ăn quả; dự án trồng cây dược liệu,...).

** Hỗ trợ thành lập mới Hợp tác xã nông nghiệp:* Trong 6 tháng đầu năm 2024 có 03 Hợp tác xã thành lập mới, trong đó có 01 Hợp tác xã thành lập mới trình hỗ trợ, phê duyệt hỗ trợ 01 Hợp tác xã thành lập mới năm 2023. Lũy kế hỗ trợ từ khi ban hành Nghị quyết 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 là 280 triệu đồng.

** Hỗ trợ phát triển thương hiệu, mở rộng thị trường:* Trong 6 tháng đầu năm 2024, chưa có tổ chức, cá nhân đề nghị hỗ trợ chính sách, lũy kế từ ngày ban hành Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND: 38,74 triệu đồng.

** Công tác chỉ đạo, triển khai và kết quả hỗ trợ cho các HTX đăng ký và xây dựng sản phẩm OCOP:*

Năm 2022 thưởng cho 02 sản phẩm đạt 03 sao gồm: Trám đen Đồng Giáp của hộ kinh doanh Tôn Văn Trường; Mật ong rừng Liên Hội của HTX sản xuất và dịch vụ nông nghiệp Liên Hội. Đã hỗ trợ thưởng: 10 triệu đồng.

Năm 2023 thưởng cho 10 sản phẩm đạt 03 sao gồm: Sản phẩm Nấm rơm của HTX Thuận Phát - Tràng Phái; sản phẩm Hồng Vành khuyên của hộ kinh doanh Hứa Viết Ngân; sản phẩm Bí nụ bao tử và sản phẩm Măng ớt Xứ Lạng của HTX Nông sản sạch Lạng Sơn; sản phẩm mật ong An Bình của HTX Bình An; sản

phẩm Bánh nướng Bà Điem của HKD Lã Thị Điem; sản phẩm Trà Lan Kim Tuyền của Hộ kinh doanh Vũ Văn Hiệp; sản phẩm Dưa hấu Trấn Ninh của HTX Trấn Ninh; sản phẩm Cao khô Chợ Bãi của Hộ kinh doanh Lý Anh Tuấn và sản phẩm Miến dong Tràng Phái của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Ba Sơn. Đã hỗ trợ thưởng: 50 triệu đồng.

Năm 2024 kế hoạch dự kiến thưởng 05 sản phẩm gồm 04 sản phẩm đạt 03 sao: Khau nhục Công Hường của Hộ kinh doanh Lương Thu Hường; Thạch đen Kim Tú của HKD Hà Văn Độ; Khẩu Sli Hà Điem của HKD Hà Thị Điem; Rượu men lá Hữu Lễ của HKD Nông Thị Ngoan. Đánh giá lại 01 sản phẩm đạt 04 sao: Tinh dầu hồi Văn Quan của HKD Nông Văn Tú. Tổng dự kiến hỗ trợ thưởng là: 30 triệu đồng.

* *Hỗ trợ liên kết tiêu thụ sản phẩm*: Đến thời điểm hiện tại chưa có tổ chức, cá nhân đề nghị hỗ trợ chính sách này.

* *Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng*: Chưa có phát sinh về nội dung này.

* *Hỗ trợ trí thức trẻ về làm việc có thời hạn tại các Hợp tác xã*: Tiếp tục thực hiện hỗ trợ 03 trí thức trẻ đã được phê duyệt năm 2021, năm 2022 và phân bổ kinh phí hỗ trợ 6 tháng đầu năm 2024: 82,890 triệu đồng. Lũy kế từ khi ban hành Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND là 396,03 triệu đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Các kết quả đạt được

Đến nay, các HTX đã chủ động trong sản xuất kinh doanh, thu hút nguồn lực đầu tư trong xã hội, tạo lập mối quan hệ trong nội bộ HTX và quan hệ với các thành phần kinh tế khác; số lượng HTX được thành lập mới chưa nhiều. Trong tổng số 36 Hợp tác xã trên địa bàn hiện nay, thực tế chỉ có một số ít HTX thường xuyên tạo việc làm cho xã viên, thu nhập thành viên HTX tương đối ổn định như: Hợp tác xã nông sản sạch Lạng Sơn với mô hình trồng bí nụ, các loại rau sạch; Hợp tác xã Văn Quan Xanh với mô hình ươm giống các loại cây trồng, HTX Trần Quý trồng trọt chăn nuôi hỗn hợp, trồng rau, đậu và các loại hoa, chăn nuôi và sản xuất giống trâu bò, cho thuê xe, vận tải hành khách; HTX chăn nuôi Lùng Khoang với mô hình chăn nuôi lợn, HTX Thuận Phát Tràng Phái trồng và buôn bán thương mại các loại nấm ăn, nấm nguyên liệu, các HTX còn lại hoạt động cầm chừng, một số ít HTX không hoạt động.

2. Các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Một số tồn tại, hạn chế

Số lượng Hợp tác xã trên địa bàn huyện được thành lập và hoạt động khá nhiều (36 HTX) tuy nhiên số HTX hoạt động hiệu quả còn ít, hiệu quả kinh tế chưa cao, một số HTX trên địa bàn không còn hoạt động và hoạt động không hiệu quả, dẫn đến HTX chưa đóng góp được nhiều trong phát triển kinh tế, thực hiện các nghĩa vụ tài chính cũng như nghĩa vụ cộng đồng ở địa phương.

Các HTX dịch vụ nông nghiệp thành viên đông hầu hết năng lực tài chính yếu, sức cạnh tranh thấp, quản lý yếu kém; khả năng tiếp cận, ứng dụng công nghệ cao, tìm kiếm thị trường tiêu thụ còn hạn chế. Các Nghị quyết, Đề án phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã chưa lồng ghép với các tiêu chí về chuyển đổi số.

UBND huyện có định hướng cho các HTX tiếp cận và đăng ký các mô hình Hợp tác xã sản xuất gắn liền với chuỗi giá trị hàng hóa, song vướng mắc trong công đoạn chế biến (do thiếu máy móc, thiết bị, điều kiện cơ sở hạ tầng) khó khăn trong thủ tục đăng ký các tiêu chí chất lượng sản phẩm/dịch vụ, việc tìm kiếm đối tác thị trường tạo đầu ra cho sản phẩm còn nhiều hạn chế.

Vẫn còn nhiều HTX yếu kém hoặc duy trì hoạt động cầm chừng, ở mức trung bình, mới chỉ dừng lại ở việc cung cấp một số dịch vụ thiết yếu cho thành viên, còn trông chờ vào sự hỗ trợ chính sách của Nhà nước. Thiếu sự liên kết chặt chẽ giữa HTX và thành viên HTX, giữa HTX với HTX. Do vậy, lợi ích mang lại cho các thành viên chưa cao, chưa tạo động lực khuyến khích người dân gắn bó chặt chẽ với HTX. Một số HTX không thực hiện chế độ tổng kết thường kỳ, đại hội hết nhiệm kỳ, báo cáo tài chính cuối năm theo quy định.

Nguồn vốn hoạt động còn thấp, chủ yếu là vốn góp của thành viên, quá trình sản xuất kinh doanh dịch vụ còn gặp nhiều khó khăn, không mở rộng được quy mô nên khó tiếp cận, ứng dụng được các công nghệ tiên tiến, mở rộng sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm.

Một số HTX còn gặp khó khăn liên quan đến dòng tiền, nguồn lực tài chính, phương án kinh doanh chưa thực sự khả thi và rõ ràng, khó tiếp cận vốn vay tại các tổ chức tín dụng nhà nước và ngân hàng thương mại, còn phải sử dụng nguồn vốn vay bên ngoài.

Công tác thông tin, báo cáo chưa được các HTX chú trọng thực hiện theo quy định. Do vậy công tác tổng hợp thông tin, báo cáo chưa được chính xác và rất khó khăn trong công tác tổng hợp và quản lý HTX.

Đội ngũ cán bộ quản lý của các HTX còn hạn chế về năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nên còn lúng túng trong quá trình tổ chức sản xuất kinh doanh, chưa theo kịp sự phát triển của kinh tế thị trường.

b) Nguyên nhân

Quy mô của các HTX còn rất nhỏ, vốn ít, cơ sở vật chất chưa đáp ứng được nhu cầu công việc, việc đầu tư đào tạo nguồn nhân lực, trang thiết bị công nghệ, hạ tầng còn gặp nhiều hạn chế. Tính liên kết của các HTX còn yếu, sản phẩm còn manh mún, nhỏ lẻ, đa phần các HTX còn có tư tưởng trông chờ vào các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

HTX thường chia hết lợi nhuận, không dành nguồn tích lũy, dẫn tới thiếu nguồn lực, khó tăng trưởng. Tài sản không chia là một đặc trưng của HTX so với các loại hình kinh tế khác. Theo quy định hiện hành, HTX tự quyết định việc trích một phần quỹ đầu tư phát triển để đưa vào tài sản không chia dẫn đến thực tế rất ít

HTX trích lập tài sản không chia, tài sản không chia của HTX không phát triển, làm hạn chế sự thu hút của HTX đối với các thành viên mới.

Năng lực nội tại và quản trị HTX còn yếu, thiếu nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh, cán bộ quản lý và các thành viên HTX chủ yếu còn hoạt động theo kinh nghiệm thực tế, không được đào tạo bài bản, ít được cập nhật, bồi dưỡng kiến thức. Khả năng nắm bắt thông tin còn yếu, chưa nhạy bén trong hoạt động sản xuất kinh doanh, lúng túng trong khâu tìm đầu ra cho sản phẩm.

Nhận thức về bản chất, vai trò, vị trí của KTTT, HTX trong phát triển kinh tế xã hội của một số cấp ủy đảng, chính quyền, đảng viên và người dân chưa đầy đủ, chưa thống nhất.

Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước với các tổ chức đoàn thể nhân dân chưa có sự thống nhất, cụ thể hóa thành quy định; hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong khu vực KTTT, HTX chưa cao, việc theo dõi, giám sát tình hình phát triển KTTT, HTX chưa thường xuyên.

Chưa nhận thức đầy đủ về HTX kiểu mới, còn mang nặng cách thức sản xuất kinh doanh theo lối cũ, chưa mạnh dạn xâm nhập thị trường.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Với chính quyền địa phương

Kiến nghị tỉnh chú trọng tạo cơ chế hỗ trợ xúc tiến thương mại, chuyển đổi số. Tạo môi trường thuận lợi, điều kiện và cơ hội để các thành phần KTTT, HTX phối hợp liên doanh, liên kết trong việc cung ứng dịch vụ và bao tiêu sản phẩm hàng hóa, nhất là sản phẩm OCOP. Hỗ trợ các HTX trong các hoạt động xuất khẩu, tìm kiếm thị trường, tham gia các hội chợ, hội chợ triển lãm, chương trình kết nối và tăng cường công tác khuyến công giúp các HTX đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị phát triển sản xuất.

Thường xuyên tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm về phát triển kinh tế tập thể, nhất là phát triển Hợp tác xã kiểu mới. Qua đó, kịp thời rút ra những bài học tốt để phát huy, những kinh nghiệm chưa tốt để khắc phục góp phần tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và nhân dân về bản chất, cơ chế hoạt động, vai trò của kinh tế tập thể, Hợp tác xã trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; có quy định yêu cầu các cơ sở đào tạo trong nền kinh tế quốc dân và trường bồi dưỡng cán bộ đào tạo kiến thức về kinh tế tập thể, hợp tác xã.

2. Với Chính phủ và các Bộ, ngành

Kiến nghị đẩy mạnh nghiên cứu các chính sách liên quan đến chuyển đổi số trên mọi mặt lĩnh vực công tác của lĩnh vực kinh tế tập thể, nhất là triển khai có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về thống kê để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ bảo đảm thông tin thống kê; sớm triển khai cơ sở dữ liệu quốc gia về lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Phần II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2025

I. MỘT SỐ YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2025

1. Kế hoạch phát triển KTTT, HTX năm 2025 phải đặt trong kế hoạch phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025, kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội chung của cả nước, của địa phương; phù hợp với Chiến lược Phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2030 (Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021), Kế hoạch phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2025 (Quyết định số 1318/QĐ-TTg ngày 22/7/2021) và các chương trình, kế hoạch triển khai của bộ, ngành, địa phương để triển khai chiến lược, kế hoạch nêu trên.

Đặc biệt, năm 2025 là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2025, đồng thời là năm tập trung tổ chức Đại hội Đảng các cấp, hướng tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV trong bối cảnh tình hình thế giới, trong nước dự báo tiếp tục chuyển biến nhanh, khó lường; cơ hội, thuận lợi, thách thức, rủi ro đan xen, tác động đến việc xây dựng và thực hiện các mục tiêu phát triển KTTT, HTX.

2. Phát triển KTTT, HTX phải xuất phát từ nhu cầu chung thực tế của các thành viên trên mọi lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội, trên mọi vùng lãnh thổ; phải theo đúng các giá trị và các nguyên tắc cơ bản của HTX.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch phải khả thi, phù hợp với kết quả, tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2024 và phù hợp với chỉ tiêu kế hoạch dài hạn của địa phương. Ngoài các chỉ tiêu số lượng, cần chú trọng các chỉ tiêu phản ánh chất lượng, hiệu quả.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2025

1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi

Trong năm 2025 và những năm tiếp theo Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành tiếp tục có những chủ trương, chính sách ưu tiên cho đầu tư phát triển kinh tế tập thể, kinh tế - xã hội khu vực miền núi, biên giới; cùng với việc tăng cường đầu tư hạ tầng cơ sở, kinh tế - xã hội,... tiếp tục tạo tiền đề cho KTTT của địa phương tiếp tục phát triển.

b) Khó khăn

Các hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn huyện có quy mô nhỏ, hoạt động sản xuất kinh doanh đơn điệu, manh mún, cơ sở vật chất chưa đảm bảo, thiếu tính liên kết, thiếu vốn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn vay, việc áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ, kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế; đa phần các HTX còn có tư tưởng trông chờ vào các nguồn vốn hỗ

trợ của Nhà nước. Đội ngũ cán bộ quản lý của các HTX còn hạn chế về năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nên còn lúng túng trong quá trình tổ chức sản xuất kinh doanh, chưa theo kịp sự phát triển của kinh tế thị trường. Thiếu sự liên kết chặt chẽ giữa HTX và thành viên HTX, giữa HTX với HTX do vậy, lợi ích mang lại cho các thành viên chưa cao, chưa tạo động lực khuyến khích người dân gắn bó chặt chẽ với HTX. Đó là những nguyên nhân dẫn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của các hợp tác xã thấp; một số HTX không còn hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng do hoạt động không hiệu quả.

2. Định hướng chung về phát triển KTTT, HTX

Căn cứ mục tiêu tổng quát huyện xác định định hướng chung phát triển kinh tế tập thể năm 2025 về các mặt: Nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, tổ hợp tác; nâng cao hiệu quả đóng góp của khu vực KTTT vào tăng trưởng kinh tế, xóa đói giảm nghèo một cách bền vững; nâng cao vai trò, vị trí của KTTT trong nền kinh tế. Định hướng phát triển kinh tế tập thể là khuyến khích phát triển trong các ngành nghề, lĩnh vực vùng, miền của đất nước, ưu tiên xây dựng các mô hình hợp tác xã gắn với chuỗi giá trị, gắn với sản phẩm chủ lực của quốc gia, địa phương, chương trình OCOP,...

3. Mục tiêu tổng quát

Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực sản xuất, sức cạnh tranh và khả năng thích nghi trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, cách mạng công nghiệp lần thứ tư và dịch bệnh, biến đổi khí hậu; tăng cường vai trò nòng cốt trong các hoạt động tạo việc làm, tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội.

Thống nhất và nâng cao nhận thức về bản chất, vai trò của kinh tế tập thể; tổ chức triển khai, áp dụng có hiệu quả Luật Hợp tác xã năm 2023 và Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển hợp tác xã; phát triển kinh tế tập thể với nòng cốt là hợp tác xã theo hướng bền vững gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới, góp phần đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đặc biệt là đối với lĩnh vực nông nghiệp và nông thôn, phấn đấu đến năm 2025 nâng cao vị trí và vai trò của thành phần kinh tế tập thể, hợp tác xã trong phát triển kinh tế xã hội của huyện.

4. Một số mục tiêu cụ thể

- Thành lập mới từ 01 đến 03 Hợp tác xã.
- Củng cố, duy trì từ 03 Hợp tác xã trở lên hoạt động có hiệu quả theo đúng Luật Hợp tác xã năm 2023.

- Không để các HTX chỉ tồn tại trên danh nghĩa, hình thức. Các cấp, ngành, địa phương phối hợp giải thể các HTX hoạt động không hiệu quả hoặc đã ngừng hoạt động.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, phấn đấu tất cả cán bộ quản lý HTX được bồi dưỡng kiến thức quản lý thông qua việc mở các lớp bồi dưỡng. Nâng tỷ lệ cán bộ có trình độ quản lý trong lĩnh vực kinh tế tập thể.

- Các cấp, các ngành cần quan tâm và tạo điều kiện gắn kết phương án sản xuất kinh doanh của các HTX với các dự án, chương trình đầu tư mục tiêu của Nhà nước.

- Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý trực tiếp ở cấp huyện, HTX, THT trên địa bàn huyện.

- Tập trung hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ công tác tuyên truyền về HTX, hỗ trợ về khoa học công nghệ cho các HTX hiện có trên địa bàn huyện.

- Thu nhập bình quân các HTX: 500 triệu đồng/năm.

- Thu nhập bình quân của thành viên HTX: 30 - 48 triệu đồng/năm.

5. Các giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2025

5.1. Về cơ chế chính sách:

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao vai trò quản lý Nhà nước đến cơ sở trong việc tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích phát triển HTX, THT, đặc biệt là chính sách hỗ trợ khuyến khích thành lập mới HTX; đồng thời thông qua các chính sách giúp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, ứng dụng tiên bộ khoa học - công nghệ, nắm bắt thông tin, mở rộng thị trường, khuyến khích tích lũy và sử dụng có hiệu quả vốn tập thể trong các HTX.

5.2. Tuyên truyền, tập huấn các chính sách, văn bản QPPL mới ban hành và nâng cao năng lực nguồn nhân lực HTX:

- Tiếp tục tuyên truyền về KTTT làm cho cán bộ, người dân, các tầng lớp xã hội hiểu biết đầy đủ hơn vai trò, vị trí của KTTT; bản chất, các nguyên tắc và giá trị của HTX; hiểu rõ về mô hình HTX kiểu mới, tạo được môi trường tâm lý thuận lợi cho sự phát triển KTTT, góp phần vận động thành lập mới HTX đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục tuyên truyền triển khai Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Lạng Sơn về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025, Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Tiếp tục triển khai công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, kiểm soát HTX; tạo điều kiện để các HTX tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, kết nối thị trường, quảng bá sản phẩm của HTX.

5.3. Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển hợp tác xã theo quy định tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Hợp tác xã:

Tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ ưu đãi phát triển HTX theo quy định tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; hướng dẫn các HTX tiếp cận các nguồn vốn từ Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX, các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về nâng cao nguồn nhân lực, Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Lạng Sơn về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025; Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh Lạng Sơn về sửa đổi bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Sơn về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025.

5.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực KTTT, HTX:

Củng cố các HTX đang tạm ngừng hoạt động đi vào hoạt động ổn định, xây dựng phương án giải thể đối với các HTX hoạt động kinh doanh không có hiệu quả hoặc đã ngừng hoạt động không còn khả năng củng cố được.

Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người dân tích cực tham gia thành lập, phát triển HTX, THT, nhất là trong lĩnh vực sản xuất nông lâm nghiệp, công nghiệp, xây dựng... phục vụ nhu cầu thiết yếu của Nhân dân.

Đẩy mạnh sự liên kết, hợp tác giữa các HTX với nhau; giữa HTX với các thành phần kinh tế để ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ, tiêu thụ nông sản, nâng dần năng lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn huyện.

5.5. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao vai trò quản lý Nhà nước đến cơ sở trong việc tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích phát triển HTX, THT, đặc biệt là chính sách hỗ trợ khuyến khích thành lập mới HTX; đồng thời thông qua các chính sách giúp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, nắm bắt thông tin, mở rộng thị trường, khuyến khích tích lũy và sử dụng có hiệu quả vốn tập thể trong các HTX.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về Luật HTX và các chính sách ưu đãi đối với thành phần kinh tế tập thể, phát huy tính năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, đổi mới phương thức sản xuất kinh doanh, mạnh dạn chuyển đổi lĩnh vực kinh doanh đa ngành, đa nghề.

Xây dựng và phát triển kinh tế tập thể gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Chú trọng phát triển hợp tác xã tại các xã có quy hoạch phát triển.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2025, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ vào chương trình công tác năm 2025 của phòng để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn các thủ tục thành lập hợp tác xã. Rà soát điều chỉnh cắt giảm các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh, hợp tác xã trong lĩnh vực được giao theo thẩm quyền để tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư kinh doanh vào nông nghiệp, nông thôn.

- Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị thường xuyên sơ kết, tổng kết, khen thưởng các hợp tác xã tiêu biểu, nhân rộng mô hình sản xuất, liên kết sản phẩm của các hợp tác xã hoạt động hiệu quả.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Luật Hợp tác xã 2023, Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT ngày 16/5/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các chính sách hỗ trợ, khuyến khích nông nghiệp nông thôn như Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND, Nghị quyết số 15/2021 ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh đến các HTX, THT, các thành viên đảm bảo sâu rộng đến tất cả các xã trên địa bàn huyện.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc nội dung về hỗ trợ phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Rà soát, bổ sung và xây dựng kế hoạch phát triển các sản phẩm chủ lực của huyện; chỉ đạo, đẩy nhanh việc triển khai thực hiện Đề án “Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2030”; tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn các đối tượng tiếp cận các cơ chế, chính sách của tỉnh, nhất là nội dung Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Rà soát, lập, điều chỉnh, công bố công khai quy hoạch sử dụng đất đảm bảo quy hoạch ổn định, tập trung đất thích hợp cho mục đích sản xuất nông nghiệp, phát triển nông thôn.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của huyện, sản phẩm OCOP; nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm; từng bước mở rộng danh mục sản phẩm nông nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch phát triển thương hiệu đối với các nội dung hỗ trợ theo từng năm để có cơ sở triển khai thực hiện.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại phục vụ sản xuất, kinh doanh trong nông nghiệp.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện, các cơ quan làm nhiệm vụ tuyên truyền

Tích cực phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên ở các cấp, các tổ chức xã hội khác trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; xây dựng các chuyên đề để truyền tải kế hoạch, chương trình, chính sách trợ giúp phát triển kinh tế tập thể của huyện.

6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể trên địa bàn.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hỗ trợ phát triển hợp tác xã trên địa bàn.

Thực hiện công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, tổ chức tham gia và thành lập hợp tác xã.

Tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác xã tham gia vào các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế kinh tế - xã hội.

Phối hợp, hỗ trợ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội trên địa bàn trong việc tổ chức thi hành pháp luật về hợp tác xã; tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hợp tác xã; khuyến khích thành lập mới Hợp tác xã trên địa bàn.

Trên đây là kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UB MTTQ VN, các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH.

Triệu Đức Dũng